

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức trần học phí đối với các cơ sở giáo dục  
công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2022-2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 ngày 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;*

*Xét Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định mức trần học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 236/BC-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về mức trần học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2022-2023.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Trẻ em học mầm non, học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

**Điều 2. Quy định về mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2022-2023**

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng*

TT	Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao	Mức trần học phí năm học 2022-2023	
		Học trực tiếp	Học trực tuyến
1	Trường mầm non	5.100.000	3.825.000
2	Trường tiểu học	5.500.000	4.125.000
3	Trường trung học cơ sở	5.300.000	3.975.000
4	Trường trung học phổ thông	5.700.000	4.275.000

Trên cơ sở mức trần học phí, Thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao căn cứ vào điều kiện kinh tế xã hội của địa bàn, cùng với cam kết thực hiện chất lượng giáo dục cao theo tiêu chí cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy và kết quả kiểm định để quyết định mức thu học phí cụ thể sau khi có sự thống nhất bằng văn bản của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý. Mức thu học phí trong trường hợp học trực tuyến (Online) bằng 75% mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp của các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao đã được ban hành và được làm tròn đến đơn vị nghìn đồng.

**Điều 3. Quy định áp dụng mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp, trực tuyến đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng**

1. Đối với các tháng có thời gian học cả tháng theo hình thức học trực tiếp hoặc hình thức học trực tuyến (online): Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao áp dụng mức thu học phí của tháng đó theo mức thu đã được quy định tương ứng theo hình thức học.

2. Đối với các tháng đồng thời áp dụng cả hai hình thức học trực tiếp và trực tuyến (online), việc áp dụng mức thu học phí được quy định cụ thể như sau: Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao căn cứ thời gian học tập thực tế của học sinh tại đơn vị để thực hiện áp dụng mức thu học phí của tháng đó, trường hợp thời gian học tập thực tế theo hình thức học trực tiếp từ 14 ngày trở lên thì thực hiện thu theo hình thức học trực tiếp; trường hợp thời gian học tập thực tế theo hình thức học trực tuyến (online) từ 14 ngày trở lên thì thực hiện thu theo hình thức học trực tuyến (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định của pháp luật) và mức học phí tương ứng đã được quy định.

3. Tổng thời gian thu học phí (theo hình thức học trực tiếp, trực tuyến) phải đảm bảo nguyên tắc tổng số tháng thu học phí trong năm không vượt quá 9 tháng/năm.

## Điều 4. Tổ chức thực hiện

### 1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về mức trần học phí năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

b) Trình Hội đồng nhân dân Thành phố mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2022. /.

Nơi nhận: *luu*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP TU, các Ban Đảng Thành ủy;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND TP; UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Công GTĐT Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn